| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TÂY NINH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 152/2019/HSST
Ngày 25 - 11- 2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phan Thị Mai Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Tấn Phát

Ông Lữ Thanh Tùng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thành phố Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoàng M,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/9/2000; tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố H T, phường H N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hoàng D và bà Đặng Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 03 tiền sự. Ngày 20/8/2018, Nguyễn Hoàng M đã bị Công an phường H N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 375.000 đồng theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/12/2018, Nguyễn Hoàng M đã bị Công an phường H N, thành phố Tây Ninh,

tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 14/02/2019 Nguyễn Hoàng M bị Ủy ban nhân dân phường H N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình; bị cáo Minh bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam thời hạn 4 tháng từ ngày 04/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Huỳnh Ngọc N, sinh ngày 09/11/2005. Địa chỉ cư trú: Đường T P Đ, ấp T L, xã T T, huyện H T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Người giám hộ của bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972. Địa chỉ cư trú: Đường T P Đ, ấp T L, xã T T, huyện H T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng tháng 3/2019, thông qua mạng xã hội Facebook Nguyễn Hoàng M quen với Huỳnh Ngọc N, sinh ngày: 09/11/2005, ngụ: ấp T L, xã T T, huyện H T, tỉnh Tây Ninh. Sau thời gian quen biết nhau, M và N nảy sinh tình cảm yêu thương. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5/2019 đến cuối tháng 7/2019 M đã quan hệ tình dục với N 04 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 5/2019, Nguyễn Hoàng M nhắn tin qua mạng xã hội Facebook rủ Huỳnh Ngọc N đến nhà M tại khu phố H T, phường H N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh chơi, N đồng ý và kêu M đến nhà chở N. Lúc này, M điều khiển xe mô tô đến chở N, khi đến nhà M và N ngồi cùng võng trong nhà nói chuyện, sau đó M kêu N vào bên trong phòng ngủ của M nằm, N đồng ý. Tại đây, M xin N cho quan hệ tình dục, N đồng ý. Sau đó, M cởi quần áo N ra và tự cởi quần áo của mình rồi quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục, M chở N về nhà N.

Lần thứ hai: Vào khoảng cuối tháng 6/2019, Nguyễn Hoàng M nhắn tin qua mạng xã hội Facebook rủ Huỳnh Ngọc N đến nhà M tại khu phố H T, phường H N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh chơi, N đồng ý và kêu M đến nhà chở N. Lúc này, M điều khiển xe mô tô đến chở N, khi đến nhà M và N ngồi cùng võng trong nhà nói chuyện, sau đó M và N vào bên trong phòng ngủ của M. Tại đây, M và N tự cởi quần áo của mình ra rồi quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục, M chở N về nhà N.

Lần thứ ba: Vào khoảng đầu tháng 7/2019, Nguyễn Hoàng M đang ở nhà tại khu phố H T, phường H N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh thì Như cùng với bạn tên T đến chơi. Sau đó, M chở Như đi mua trà sữa về uống, trên đường đi M rủ N vào nhà nghĩ để quan hệ tình dục, N đồng ý. Lúc này, M chở N vào nhà nghĩ (không rõ biển hiệu) trên đường H C G, thuộc Phường B, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh thuê phòng quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục, M chở N về nhà M.

Lần thứ tư: Vào khoảng cuối tháng 7/2019, Nguyễn Hoàng M nhắn tin qua mạng xã hội Facebook rủ Huỳnh Ngọc N đến nhà M tại khu phố H T, phường H N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh chơi, N đồng ý và kêu M đến nhà chở N. Lúc này, M điều khiển xe mô tô đến chở N, khi đến nhà M và N ngồi cùng võng trong nhà nói chuyện, sau đó M và N vào bên trong phòng ngủ của M. Tại đây, M và N tự cởi quần áo của mình ra rồi quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục, M chở N về nhà N.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Hoàng M đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

* Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 41/2019/TD ngày 05/8/2019 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Tây Ninh, kết luận: Huỳnh Ngọc N, sinh năm: 2005: Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 5 giờ, 7 giờ, 11 giờ; hiện tại không phát hiện có thai.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Không có.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, người giám hộ của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại cáo trạng số 160/CT- VKSTP ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng M về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M từ 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Không có.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, người giám hộ của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bị cáo, bị hại và người giám hộ của bị hại không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình của bị hại. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo M thể hiện: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5/2019 đến cuối tháng 7/2019, tại phòng ngủ của Nguyễn Hoàng M, thuộc khu phố H T, phường H N, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh và nhà nghĩ (không rõ biển hiệu), trên đường H C G, thuộc Phường B, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Hoàng M đã quan hệ tình dục với Huỳnh Ngọc N 04 lần thì bị phát hiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của cháu N. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Không có.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại và người giám hộ cho bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Hoàng M là phù hợp tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Không có.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, người giám hộ của bị không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về án phí sơ thẩm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Trong trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người giám hộ của bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Bị hại, người giám hộ của bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Phòng PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thị Mai Dung**